

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 25/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới**

Thực hiện Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 25/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 25/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Xác định các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, thời gian hoàn thành để các cấp, các ngành, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả; đồng thời làm cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 25/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**2. Yêu cầu:** các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Kế hoạch này gắn với tình hình thực tiễn tại địa phương để triển khai thực hiện nhằm đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả; tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

### II. MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu tổng quát:** tập trung triển khai nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ sinh học trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tạo cơ sở khoa học và thực tiễn để phấn đấu trở thành tỉnh có nền công nghệ sinh học phát triển trong nước, đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn năm 2023 đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### a) Đến năm 2030

- Công nghệ sinh học được ứng dụng rộng rãi trong các ngành, lĩnh vực (nông nghiệp, công nghiệp chế biến, y dược, môi trường) nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cho sản phẩm hàng hóa; góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

- Phát triển nguồn nhân lực công nghệ sinh học có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng hiệu quả yêu cầu về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

- Công nghiệp sinh học trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng; phát triển doanh nghiệp công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh tăng về quy mô đầu tư và quy mô tăng trưởng; đóng góp 7% vào tăng trưởng GRDP của tỉnh.

### b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Là tỉnh có nền công nghệ sinh học phát triển trong nước, có khả năng làm chủ một số công nghệ sản xuất; có doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo về công nghệ sinh học

- Tăng ít nhất 20% số lượng doanh nghiệp công nghệ sinh học so với năm 2030; công nghệ sinh học đóng góp 10 - 15% vào tăng trưởng GRDP của tỉnh.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 25/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân.

b) Xác định các nội dung, nhiệm vụ, chương trình nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học để đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, ngành, lĩnh vực.

c) Chú trọng phổ biến kiến thức, giới thiệu các thành tựu khoa học và công nghệ mới về công nghệ sinh học đạt hiệu quả cao để người dân, doanh nghiệp ứng dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống; kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tập thể, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có đóng góp tích cực vào sự nghiệp nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

## **2. Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh**

a) Rà soát các quy định có liên quan về công nghệ sinh học để cụ thể hóa các chủ trương, cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho các sản phẩm công nghệ sinh học.

b) Nghiên cứu, áp dụng các cơ chế, chính sách thu hút và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học để thúc đẩy sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học có giá trị cao trong các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp, y dược, quốc phòng, an ninh,...; khuyến khích đầu tư, nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đối với vùng kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, nông thôn, xã đảo.

c) Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư và tạo mối liên kết giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ sinh học, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới. Ưu tiên đề xuất, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học vào thực tiễn đạt hiệu quả cao.

## **3. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; quan tâm đầu tư phát triển công nghiệp sinh học trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

a) Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và lâm nghiệp; từng bước xây dựng và hình thành nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp nhận, chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất ở quy mô tập trung các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, thích nghi với biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học trong phòng trị bệnh cho cây trồng, vật nuôi; xử lý môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

c) Khuyến khích các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, đơn vị, địa phương ứng dụng công nghệ sinh học vào phát triển quy trình công nghệ tiên tiến, mô hình nông nghiệp công nghệ cao trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, khai thác và nuôi trồng thủy sản, bảo quản và chế biến nông - lâm - thủy sản nhằm phát triển bền vững kinh tế nông nghiệp, kinh tế biển của tỉnh.

d) Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ enzyme, protein, vi sinh trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp sinh học có giá trị gia tăng cao như dược phẩm, thực phẩm, phân bón, hóa mỹ phẩm,... đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước; ứng dụng công nghệ sinh học trong

sản xuất các loại thực phẩm chức năng, sản phẩm bổ dưỡng, giải độc từ các loại cây dược liệu phục vụ tiêu dùng, quốc phòng, an ninh.

d) Chú trọng phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng ngừa và xử lý ô nhiễm môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và chế biến thực phẩm.

e) Quan tâm chuyển giao và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ bảo tồn, phát triển nguồn gen, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên, góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phục tráng giống một số giống cây trồng, vật nuôi có giá trị của tỉnh.

g) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghiệp sinh học đầu tư nghiên cứu, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ sinh học, ứng dụng rộng rãi có hiệu quả các tiên bộ kỹ thuật, công nghệ mới để đưa vào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm có nguồn gốc sinh học.

h) Từng bước phát triển đồng bộ thị trường cho các sản phẩm công nghiệp sinh học; xây dựng chính sách khuyến khích mua, chuyển giao, trao đổi các kỹ thuật về công nghệ sinh học; chú trọng xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, kiểm tra, kiểm định truy xuất nguồn gốc các sản phẩm công nghệ sinh học phục vụ xuất khẩu.

i) Ứng dụng các loại vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện tác chiến dựa trên các thành tựu công nghệ sinh học; chủ động ứng phó tình huống khủng bố bằng tác nhân sinh học, chiến tranh sử dụng vũ khí sinh học.

k) Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật trong công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, khủng bố bằng tác nhân sinh học.

#### **4. Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học**

a) Đẩy mạnh phong trào nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật về công nghệ sinh học trong trường học, tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan trên địa bàn tỉnh. Phát hiện và đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ về công nghệ sinh học; có giải pháp hỗ trợ các nhóm nghiên cứu trẻ có tiềm năng, đổi mới sáng tạo liên quan đến công nghệ sinh học.

b) Tập trung đào tạo nguồn nhân lực trình độ trung cấp, đại học, sau đại học trong các lĩnh vực về công nghệ sinh học hoặc có liên quan đến công nghệ sinh học. Thực hiện liên kết giữa doanh nghiệp công nghệ sinh học, đơn vị sử dụng lao động với cơ sở đào tạo nhân lực công nghệ sinh học. Kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và nhu cầu thực tiễn trong sản xuất và đời sống; bảo đảm nguồn nhân lực công nghệ sinh học đủ về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

c) Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực công nghệ sinh học chất lượng cao, ưu tiên một số lĩnh vực trọng tâm của tỉnh (nông nghiệp, y dược, công nghiệp chế biến và môi trường) nhằm phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Quan tâm bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý công nghệ sinh học có đủ trình độ, đáp ứng được các yêu cầu của khoa học và công nghệ trong tình hình mới.

d) Nghiên cứu, bố trí nguồn kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất nhằm hoàn thiện, đồng bộ các trang thiết bị hiện có hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; tiếp nhận, chuyển giao các quy trình công nghệ sinh học tiên tiến đưa vào sản xuất tại địa phương.

d) Khuyến khích các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư xây dựng các phòng thí nghiệm, kiểm định, kiểm tra, đánh giá an toàn sinh học đối với các sản phẩm công nghệ sinh học bảo đảm đạt tiêu chuẩn theo quy định; ưu tiên phát triển sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cao có khả năng sản xuất quy mô lớn và thương mại hóa.

e) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp phòng thí nghiệm công nghệ sinh học và các trại thực nghiệm hiện có nhằm đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

g) Chú trọng hỗ trợ, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học - công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp và y dược; thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư ứng dụng công nghệ sinh học, nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ, thiết bị để sản xuất các sản phẩm công nghệ có giá trị kinh tế cao, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **5. Đẩy mạnh hợp tác về công nghệ sinh học**

a) Tăng cường hợp tác nghiên cứu với các viện, trường đại học, trung tâm nghiên cứu, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh nhằm đào tạo nguồn nhân lực có trình độ kỹ thuật, chuyên môn cao; phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng các thành tựu công nghệ sinh học vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

b) Thực hiện trao đổi, chia sẻ và học tập kinh nghiệm tại các địa phương có trình độ công nghệ sinh học tiên tiến trong nước và các quốc gia có nền công nghiệp sinh học phát triển trên thế giới nhằm tăng cường thúc đẩy hoạt động chuyển giao, ứng dụng những thành tựu mới, có giá trị cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học của tỉnh.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động về công nghệ sinh học, xây dựng chính sách khuyến khích mua, chuyển giao, trao đổi công nghệ sinh học đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong tình hình mới.

#### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

##### 2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị; định kỳ hàng năm sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm đảm bảo mối liên kết giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh ưu tiên đề xuất, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học; thực thi bảo hộ quyền tác giả, giải pháp và chính sách thúc đẩy ứng dụng công nghệ sinh học.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp phòng thí nghiệm công nghệ sinh học và các trại thực nghiệm nhằm đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

đ) Phối hợp triển khai, thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030 “Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học” (Chương trình KC.12/21-30) trên địa bàn tỉnh.

##### 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu, phát triển giống cây trồng, vật nuôi mới; thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học; phân hữu cơ, hữu cơ vi sinh; chế phẩm sinh học thế hệ mới phòng, trị bệnh cho cây trồng, vật nuôi; chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

b) Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới vào sản xuất ở quy mô tập trung, ưu tiên nhóm sản phẩm giống cây trồng, vật nuôi có khả năng chống chịu sâu, bệnh tốt, thích nghi với biến đổi khí hậu; thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học; chế phẩm sinh học phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản

chủ lực của tỉnh; chế phẩm chẩn đoán, vắc xin thể hệ mới phòng bệnh cho vật nuôi.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp nhận, chuyển giao, ứng dụng các kết quả đã nghiên cứu và triển khai ứng dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống; đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp.

**4. Sở Tài chính:** hàng năm, trên cơ sở đề xuất kinh phí của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan triển khai nâng cấp phòng thí nghiệm công nghệ sinh học và các trại thực nghiệm; đề xuất cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu, phát triển công nghệ sinh học.

b) Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh đầu tư trang thiết bị sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học có giá trị gia tăng cao trong các ngành, lĩnh vực như dược phẩm, thực phẩm, phân bón, hóa mỹ phẩm,...

**6. Sở Công Thương:** phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển thị trường sản phẩm công nghệ sinh học có chất lượng ở trong và ngoài tỉnh.

**7. Sở Thông tin và Truyền thông:** phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên các phương tiện truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh biết, tham gia thực hiện.

#### **8. Sở Nội vụ**

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ sinh học trong các cơ quan, đơn vị có liên quan về công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

b) Triển khai, thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với nguồn nhân lực có chất lượng cao hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học (nếu có).

#### **9. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Tổ chức hướng nghiệp cho học sinh trên địa bàn tỉnh về các ngành nghề có liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; trong đó ưu tiên cho lĩnh vực công nghệ sinh học.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thúc đẩy phong trào nghiên cứu, sáng tạo kỹ thuật, nhất là công nghệ sinh học trong các trường học trên địa bàn tỉnh.

**10. Sở Y tế:** tăng cường tiếp nhận, triển khai các quy trình, kỹ thuật hiện đại về công nghệ sinh học phục vụ công tác chẩn đoán, khám và điều trị bệnh; tích cực sử dụng các loại vắc xin được sản xuất bằng phương pháp công nghệ sinh học tiên tiến để đáp ứng nhu cầu phòng bệnh cho người dân.

**11. Sở Tài nguyên và Môi trường:** tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng quy trình công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải, quy trình công nghệ cải tạo, phục hồi môi trường và các hệ sinh thái trên địa bàn tỉnh.

**12. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:** tích cực ứng dụng có hiệu quả các sản phẩm, quy trình công nghệ sinh học đặc thù phục vụ quốc phòng, an ninh để sử dụng trong phòng chống tội phạm, chiến tranh hoặc khủng bố nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

**13. Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình:** thường xuyên đăng tải các bản tin, chương trình, chuyên mục giới thiệu các thành tựu công nghệ sinh học, những gương điển hình tiên tiến trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh.

**14. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Liên minh Hợp tác xã tỉnh:** vận động các Hội thành viên, Hợp tác xã tham gia đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, phát triển công nghệ sinh học; thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ sinh học trong thực tiễn sản xuất và đời sống.

#### **15. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh**

a) Tham gia đề xuất đặt hàng, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng công nghệ sinh học.

b) Nghiên cứu, bố trí nguồn kinh phí đầu tư, nâng cấp phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi; nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ enzyme, protein, vi sinh phục vụ phát triển công nghiệp sinh học trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng mạng lưới liên kết đội ngũ chuyên gia công nghệ sinh học trong và ngoài nước để hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực công nghệ sinh học có trình độ chuyên môn cao; hướng dẫn cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật từng bước làm chủ các quy trình công nghệ sinh học, đáp ứng được các yêu cầu của khoa học và công nghệ trong tình hình mới.

#### **16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Xác định đối tượng chủ lực cần nghiên cứu phát triển thông qua ứng dụng công nghệ sinh học của địa phương để đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.



b) Khuyến khích các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, hợp tác xã tích cực ứng dụng công nghệ sinh học vào thực tiễn sản xuất và đời sống tại địa phương.

**17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội:** tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. / Dale

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Báo TV, Đài PTTH TV;
- Trường ĐHTV;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: KT, NN;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. 02

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quỳnh Thiện**



**Phụ lục**  
**NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 138-KH/TU NGÀY 25/7/2023**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY TRÀ VINH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 36-NQ/TW, NGÀY 30/01/2023**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN**  
**BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

(Kèm theo Kế hoạch số **105** /KH-UBND ngày **03** /11/2023 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 138-KH/TU, ngày 25/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Thực hiện và đăng tải các bản tin, chương trình, chuyên mục giới thiệu các thành tựu công nghệ sinh học, những gương điển hình tiên tiến trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh	Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Trà Vinh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
3	Đề xuất cơ chế, chính sách đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và những năm tiếp theo
4	Đề xuất và triển khai nghiên cứu, tiếp nhận, ứng dụng công nghệ sinh học vào lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; phát triển nguồn gen, đa dạng sinh học	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Đề xuất, tiếp nhận và ứng dụng công nghệ sinh học vào lĩnh vực công nghiệp chế biến.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ; các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan	Hàng năm
6	Đề xuất, tiếp nhận và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ công tác chẩn đoán, khám và điều trị bệnh; phát triển cây dược liệu.	Sở Y tế	Các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
7	Đề xuất, tiếp nhận và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, xử lý ô nhiễm, giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường; công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan	Hàng năm
8	Xây dựng chương trình ứng dụng và nhân rộng kết quả đề tài lĩnh vực công nghệ sinh học phục vụ trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và những năm tiếp theo
9	Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, chuyển giao công nghệ sinh học, ứng dụng công nghệ mới để sản xuất, kinh doanh các sản phẩm có nguồn gốc sinh học	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
10	Ứng dụng các loại vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện tác chiến dựa trên các thành tựu công nghệ sinh học; chủ động ứng phó tình huống khủng bố bằng tác nhân sinh học, chiến tranh sử dụng vũ khí sinh học	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
11	Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật trong công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, khủng bố bằng tác nhân sinh học	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
12	Tổ chức hướng nghiệp cho học sinh trên địa bàn tỉnh về chuyên ngành công nghệ sinh học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
13	Tập trung đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học, sau đại học trong các lĩnh vực về công nghệ sinh học hoặc có liên quan đến công nghệ sinh học	Trường Đại học Trà Vinh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
14	Triển khai, thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với nguồn nhân lực có chất lượng cao hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học (nếu có)	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
15	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; trong đó, ưu tiên tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất kỹ thuật cho Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ (bao gồm dự án “ <i>Nâng cấp, cải tạo phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm phục vụ cho Chương trình chọn tạo giống cây trồng và vật nuôi</i> ”)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
16	Tăng cường hợp tác với các Viện, Trường, Trung tâm nghiên cứu nhằm triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ về công nghệ sinh học. Tổ chức các đoàn công tác trao đổi, chia sẻ và học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về công nghệ sinh học.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm